

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG



**TÀI LIỆU TẬP HUẤN
CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN BIỂN, ĐẢO**

LƯU HÀNH NỘI BỘ

Năm 2017

CHUYÊN ĐỀ
THƯ TỊCH VÀ BẢN ĐỒ CỔ NƯỚC NGOÀI CHỨNG MINH CHỦ QUYỀN
CỦA VIỆT NAM ĐỐI VỚI HAI QUẦN ĐẢO HOÀNG SA VÀ TRƯỜNG SA

TS. Trần Đức Anh Sơn
Phó Viện trưởng, Viện Nghiên cứu
Phát triển Kinh tế - Xã hội Đà Nẵng

Đầu thế kỷ XVI, các nhà hàng hải người Bồ Đào Nha đã đến Biển Đông trong hành trình khám phá châu Á. Họ đã khảo sát, ghi chép và vẽ bản đồ về lãnh thổ của các vương quốc ở ven bờ Biển Đông và những đảo nằm ngoài khơi các vương quốc này. Họ đã định danh *Pracel* (hay *Parcel*) cho chuỗi đảo nằm ở ngoài khơi vương quốc *Cochinchina* hay *Annam* (Đàng Trong) (bao gồm cả quần đảo mà sau này họ gọi là Spratly Islands, tức quần đảo Trường Sa) và đặt tên cho quần đảo lớn nhất nằm ở cực bắc *Pracel* là *I. des baixos Cachina* hay *I. da Pracell*, chính là quần đảo mà người Việt đương thời gọi là *Bãi Cát Vàng* hay *Hoàng Sa*.

Tiếp sau các nhà hàng hải người Bồ Đào Nha, các nhà quân sự, giáo sĩ, thương nhân... của Hà Lan, Pháp, Anh, Tây Ban Nha... đã tìm đến đây tìm kiếm thị trường, giao thương, truyền giáo... Sự xâm nhập, khám phá và tìm hiểu lịch sử, địa dư... của các nước phương Tây ở khu vực này đã được ghi nhận trong nhiều thư tịch cổ của phương Tây từ thế kỷ XVI đến thế kỷ XIX.

Ngoài ra, họ cũng đo vẽ, thực hiện và xuất bản nhiều hải đồ, bản đồ về châu Á, Đông Nam Á và Biển Đông, trong đó có thể hiện hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa cùng những hòn đảo khác dọc theo bờ biển Việt Nam trong mối liên hệ địa dư với lãnh thổ Việt Nam.

Các thư tịch và bản đồ cổ này đã góp phần chứng minh chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa và những vùng biển đảo khác ở Biển Đông.

A. THƯ TỊCH CỔ NƯỚC NGOÀI CHỨNG MINH CHỦ QUYỀN
CỦA VIỆT NAM ĐỐI VỚI QUẦN ĐẢO HOÀNG SA

I. Đánh giá chung

Chúng tôi đã thu thập được hơn 100 tài liệu thư tịch nước ngoài có viết về quần đảo Hoàng Sa và quá trình khám phá, chiếm hữu xác lập chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo này. Đó là những tập nhật ký hàng hải của thủy thủ đoàn; những hồi ký, du ký, tập ghi chép của các nhà thám hiểm địa lý; thư từ của

các giáo sĩ; sách giáo khoa địa lý; từ điển bách khoa về địa lý thế giới; các công trình nghiên cứu về lịch sử và địa dư vùng châu Á - Thái Bình Dương của các học giả phương Tây, có liên quan đến Việt Nam - Biển Đông - Hoàng Sa và Trường Sa, được in ấn bằng các ngôn ngữ: Pháp, Anh, Đức, Tây Ban Nha, Ý, Hà Lan...

Về hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, các tài liệu này đã ghi chép những nội dung sau:

1. Miêu tả vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, khí hậu... của hai quần đảo này và các đảo, quần đảo liên quan trong Biển Đông.

2. Nhận thức của người phương Tây đương thời về quần đảo này và các hiểm họa tiềm ẩn mà quần đảo này gây ra cho tàu bè khi giao thương qua vùng biển này.

3. Giới thiệu các loài động, thực vật sinh sống trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa và trong vùng biển phụ cận.

4. Ghi nhận người Việt đã từng đến đây đánh bắt hải sản, thu nhật hàng hóa từ các tàu bè bị đắm trong vùng biển này, khai thác yến sào... từ thế kỷ XVII trở đi.

5. Ghi nhận mối quan hệ về mặt địa lý giữa hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa đối với vùng lãnh thổ nằm ở bờ phía tây của Biển Đông, nay là miền Trung Việt Nam.

6. Ghi nhận Việt Nam đã có quá trình chiếm hữu và xác lập chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

II. Những tài liệu tiêu biểu

1. Tài liệu thế kỷ XVII - XVIII

- Thư từ trao đổi giữa đại diện thương điểm Hà Lan ở Hội An với chính quyền Đàng Trong liên quan đến vụ đắm tàu Grootebroek của Hà Lan trong vùng biển Hoàng Sa vào ngày 21/7/1634. Nội dung những thư từ này cho biết chính quyền Đàng Trong đã cử người cứu hộ tàu ngoài bị nạn tại vùng biển Hoàng Sa, đồng thời cũng đã tịch thu tài sản của tàu Grootebroek. Chủ tàu Grootebroek buộc phải chấp hành lệnh này, sau đó đã khiếu kiện quyết định sai trái này của chính quyền Đàng Trong và được hứa sẽ bồi thường thỏa đáng bằng các hình thức đền bù khác. Như vậy, từ đầu thế kỷ XVII, chính quyền Đàng Trong đã làm chủ quần đảo Hoàng Sa, kiểm soát các hoạt động diễn ra trong vùng biển đảo này và buộc các tàu thuyền nước ngoài qua đây phải tuân thủ các

quy định của chính quyền Đảng Trong, đồng thời đã giải quyết những khiếu kiện của họ khi có xung đột lợi ích.

- Sách *El atlas abreviado* (2 tập) là bảng chỉ dẫn các chữ viết tắt trong tập bản đồ của Francisco Giutisniani, xuất bản năm 1739. Trang 139 (tập 2) liệt kê các địa danh thuộc *Reino de Cochinchina* (Vương quốc Đảng Trong) gồm: *Sinoe* (Thuận Hóa), *Quehao* (Quy Nhơn?), *Baubom* (?), *Faifo ó Haifo* (Hội An) và *Paracel Infla* (quần đảo Hoàng Sa).

- Sách *The Modern Part of an Univerfal Hiftory, from the Earliest Account of Time*, tập VII, xuất bản tại London (Anh) năm 1759. Trang 450, mục *Hiftory of Kochinchina* (Lịch sử Đảng Trong) có đoạn viết: “Trước khi rời khỏi vương quốc này, chúng ta không thể không mô tả vắn tắt một vài hòn đảo đáng kể thuộc về nó, người địa phương gọi là *Pullos* (những cù lao), với khá nhiều đảo dọc theo bờ biển, gồm: 1. *Pullo Sicca*, đảo hoang, không có người ở, trông như một cụm đá khô, không có cây hay đến cả một cọng cỏ; 2. *Pullo Secca de Mare*, một dải đảo hoang và đá khác, trải dài từ bãi cạn gọi là *Paracels*; 3. *Pullo Cambir*, cách bờ 15 hải lý, mặc dù khá rộng lớn nhưng cũng không có người ở”. Cụm từ “những hòn đảo đáng kể thuộc về nó (vương quốc Kochinchina)” là sự thừa nhận *Paracels* (và các đảo được liệt kê trên đây) thuộc về vương quốc Kochinchina.

- Sách *Hedendaasgsche historie of het Vervolg van de Algemeene historie*, xuất bản tại Amsterdam và Leiden (Hà Lan) năm 1772. Trang 673 liệt kê về các đảo thuộc vương quốc Kochinchina như: *Pullo Sicca*, *Pullo Secca de Mare*, *Pullo Cambir*, *Pullo Canton*. Trong đó *Pullo Secca de Mare* được miêu tả là một chuỗi các đảo đá khô cần bắt đầu từ những bãi đá ngầm nguy hiểm có tên là *Paracels*.

- Hồi ký *Reis van Lord Macartneij naar China*, xuất bản tại Amsterdam (Hà Lan) năm 1799. Đây là ấn bản tiếng tiếng Hà Lan của cuốn hồi ký viết về hành trình đi sang Trung Hoa trong các năm 1792 - 1794 của phái bộ Anh quốc, do bá tước George Macartney (1737 - 1806) dẫn đầu. Phái bộ Macartney đã đến cảng Đà Nẵng vào năm 1793. Trong sách này có nhiều đoạn viết về vương quốc Kochinchina và các địa danh thuộc Kochinchina như các đảo: *Pulo Kambir de Terre* (Cù Lao Xanh), *Pulo Cecir de Mer* (Cù Lao Thu), *Quinong* (Quy Nhơn), *Varella* (mũi Đại Lãnh), *Pulo Ratan* hay *Pulo Kanton* (Cù Lao Ré), *Turon* (Đà Nẵng), *Donnai* (Đồng Nai) và *Paracels*. Trang 223 ghi nhận *Paracels* thuộc về vương quốc Kochinchina.

2. Tài liệu thế kỷ XIX

- Sách địa lý *Allgemeine Geographische Ephemeriden* của F.J. Bertuch, xuất bản tại Weimar năm 1815. Trang 116 liệt kê những địa danh thuộc về vương quốc Cochinchina, gồm: *Tschiampa* (Champa), *Donnai*, *Saigong* (Sài Gòn), *Paracels* và *Condor* (Côn Đảo).

- Hồi ký *Le mémoire sur la Cochinchine* của Jean-Baptiste Chaigneau viết vào khoảng năm 1820. Trong hồi ký này có đoạn viết: “*Vương quốc Cochinchine mà vị vua hiện nay (vua Gia Long) tuyên xưng hoàng đế gồm xứ Nam Hà theo đúng nghĩa của nó, xứ Bắc Hà, một phần vương quốc Cao Miên, một vài đảo có dân cư ở không xa bờ biển và quần đảo Paracel hợp thành từ những đảo nhỏ, bãi ngầm và mỏm đá không có người ở. Chỉ đến năm 1816 đương kim hoàng đế mới chiếm hữu được quần đảo này*”.

- Sách địa lý *Vollständige und Neueste Erdberschreibung* do Georg Hassel chủ biên, xuất bản tại Weimar năm 1822. Trang 736 viết về quần đảo *Paracels* cùng các tỉnh: Quảng Ngãi, Quy Nhơn, Phú Yên, là các vùng địa lý đặc thù của vương quốc An Nam. Sách còn liệt kê tên các đảo thuộc *Paracels* như: *Tree Islands* (đảo Cây), *Woody Islands* (đảo Phú Lâm), *Rocky Island* (đảo Hòn Đá), *Amphitrite* (nhóm đảo An Vĩnh), *Lincoln* (đảo Lin Côn), *Pattle* (đảo Hoàng Sa), *Roberts* (đảo Hữu Nhật), *Money Island* (đảo Quang Ảnh), *Duncan* (đảo Quang Hòa), *Passoo Keah* (đảo Rùa Trắng), *Drummond* (đảo Duy Mộng) và *Triton* (đảo Tri Tôn).

- Tập san *Journal of an Embassy from the Governor-General of India to the Courts of Siam and Cochin China*, 2 tập, do John Crawfurd biên soạn, xuất bản tại London năm 1830. Tập II, các trang 243-244, liệt kê tên những đảo chính thuộc về Cochin China, như: *Pulo Condore*, *Pulo Can-ton* còn gọi là *Col-lao Ray* (Cù Lao Ré) và *Cham col-lao* còn gọi là *Col-lao Cham* (Cù Lao Chàm), có đoạn viết: “*Năm 1816, vua Cochin China đã chiếm một quần đảo không có người ở và hiểm trở bao gồm nhiều đá, đảo nhỏ, bãi cát... gọi là Paracels. Theo đó, nhà vua tuyên bố quần đảo này thuộc chủ quyền nước này, mà hầu như sẽ không bị tranh chấp*”.

- Từ điển tổng quan về lịch sử, địa lý và thống kê *Allgemeines historisch statistisch seografisches. Handlung, Post und Zeitungs-Lexikon* của Theophit Friedrich Ehrnamm, Heinrich Schorch và Karl Gottfried Richter, xuất bản tại Erfurt và Gotha (Đức) năm 1830. Trang 242, văn R, có hai mục từ: “*Roberts-Island của An Nam, thuộc Paracels*” và “*Rocky-Island của An Nam, thuộc Paracels*”.

- Từ điển địa lý *Nuovo dizionario geografico universale statistico - storico - commerciale* do Arrowsmith, Buesching, Balbi và Cannabich biên soạn, tập IV, phần I, xuất bản tại Venezia (Ý) năm 1831. Trang 680 miêu tả: “quần đảo *Paracels* nằm cách đảo Hải Nam và cách bờ biển *Cocincina* một khoảng cách như nhau, thuộc về vương quốc An Nam”.

- Sách *Traité élémentaire de géographie: contenant un abrégé méthodique du précis de la géographie universelle* do Malter-Brun chủ biên, tập II, xuất bản tại Paris năm 1831. Trang 221 có đoạn viết: “nằm cách bờ biển *Cochinchine* và đảo Hải Nam (Trung Quốc) một khoảng bằng nhau, quần đảo *Pracels* thuộc về đế chế An Nam”.

- Sách *Die Erdkunde von Asien* của Carl Ritter, tập III, xuất bản tại Berlin năm 1834. Trang 922 miêu tả các đảo thuộc vương quốc *Cochinchina* như: *Pulo Canton* hay *Collao Roe* (Cù Lao Ré), *Collao Cham* (Cù Lao Chàm) và quần đảo *Paracels* là “dãy đảo đá san hô đầy nguy hiểm, nổi tiếng vì nhiều rùa và cá, nằm ở phía đông nam đảo Hải Nam. Những đảo nhỏ đầy cát và rong này vốn được hoàng đế *Cochinchina* tuyên bố chủ quyền từ năm 1816 và không gặp bất kì sự phản đối nào của các nước lân bang”.

- Sách *Geografia fisica e politica* của Luigi Galanti, tập III, xuất bản tại Napoli năm 1834. Trang 197 viết về Hoàng Sa như sau: “*Parcel* hay *Parcels* bao gồm nhiều mỏm đá có đáy sâu, và không chiếm nhiều diện tích như được giới thiệu trong bản đồ chung, thuộc về đế chế An Nam”.

- Tạp chí *The Journal of the Asiatic Society of Bengal* xuất bản tại Calcuta (Ấn Độ) năm 1837. Tập VI, phần II, có in bài viết *Note on the Geography of Cochinchina* (Chú dẫn địa lý Việt Nam) của Giám mục Jean Louis Taberd khẳng định: “Quần đảo *Pracel* hay *Paracels* là một khu vực chằng chịt những hòn đảo nhỏ, đá ngầm và bãi cát... Những người dân xứ *Cochinchina* gọi khu vực đó là *Cồn Vàng*”. Đặc biệt, trang 745 ghi rõ: “Mặc dù rằng hình như loại quần đảo này chỉ có độc những tảng đá ngầm mà không có gì khác, và độ sâu của biển hứa hẹn những điều bất tiện hơn là sự thuận lợi, nhưng vua Gia Long vẫn nghĩ rằng ông đã tăng cường được quyền thống trị lãnh thổ của mình bằng sự sáp nhập tội nghiệp đó. Vào năm 1816, nhà vua đã tới long trọng cắm lá cờ của mình và đã chính thức giữ chủ quyền ở các bãi đá này, mà chắc chắn là sẽ không có một ai tìm cách tranh giành với ông”.

- Sách địa lý *Géographie moderne: redigée d'après les matériaux les plus récents sur le plan de l'ouvrage* của Victor Levasseur, xuất bản tại Paris năm 1839. Trang 200, mục *Empire d'An-nam ou de Viet-nam* (Đế chế An Nam hay Việt Nam), ghi rõ: “Bắc giáp với Trung Hoa, tây giáp Thái Lan, đông và nam

giáp Biển Đông và vịnh Tonkin (vịnh Bắc Bộ). Đế chế này do Ngai-en-Choung (Nguyễn Ánh) hay Gia Long thành lập từ đầu thế kỷ (XIX), gồm các vùng địa lý sau: vương quốc Cochinchine hay Nam An Nam với quần đảo Paracels, vương quốc Tonquin hay Toung-King hay Bắc An Nam với nhóm đảo Pirates trong vịnh Tonkin, vương quốc Tsiampa (Champa) do các bộ lạc tự trị chiếm đóng”.

- Sách *Taschenbuch zur Verbreitung geographischer Kenntnisse* của Johann Gottfried Sommer, xuất bản tại Praha (Séc) năm 1839. Trang 296, mục *Cochinchina* (Đàng Trong) viết: “Ngoài biển của vương quốc Cochinchina có rất nhiều đảo... Trong vùng biển (Nam) Trung Hoa, chỉ có các đảo sau thuộc chủ quyền Cochinchina là quan trọng: Pulo-Condore, Pulo-Canton hay là Col-lao-Ray và Tscham-col-lao hay là Col-lao-Tscham. Ngoài các đảo này ra, năm 1816, vua Cochinchina đã chiếm hữu bãi đá san hô nguy hiểm và không có người sinh sống, gồm nhiều bãi đá và cồn cát có tên là Paracles. Khó ai có thể phản đối chủ quyền của Cochinchina về phần đất mới chiếm của vương quốc này”.

- Từ điển địa lý *Geographisch-Statistisches Handwörterbuch* của J.H. Möller, xuất bản tại Gotha (Đức) năm 1840. Trang 46, vần A, có mục từ: “*Amfitrite* (An Vĩnh), thuộc quần đảo Paracel: Một trong những nhóm đảo nằm xa nhất về phía bắc quần đảo Paracel của vương quốc Anam”.

- Sách *Del vario grado d'importanza degli stati odierni* của Cristoforo Negri, xuất bản tại Milano (Ý) năm 1841. Trang 421 ghi nhận: “Vào năm 1816, vua của vương quốc Cocincina (vua Gia Long) đã chiếm hữu quần đảo Hoàng Sa”.

- Hồi ký *Voyage pittoresque en Asie et en Afrique* của J.B. Eyriès, xuất bản tại Paris năm 1841. Trang 201 có đoạn viết: “Có nhiều đảo tại đế chế An Nam: ta lưu ý về phía nam - đông nam của đảo Hải Nam có quần đảo Paracels, là một chuỗi đá ngầm rất nguy hiểm do các bãi cát và mỏm đá ở xung quanh. Các đảo này không có người ở, nhưng do việc khai thác đồi mồi và cá ở đây rất nhiều, [nên] hoàng đế An Nam đã cho chiếm hữu nó vào năm 1816 mà các lân bang không hề có ý kiến gì”.

- Tập *Lettres édifiantes et curieuses concernant l'Asie, l'Afrique et l'Amérique avec quelques relations nouvelles des missions et des notes géographiques et historiques* của M.L. Aimé-Martin, tập 3, xuất bản tại Paris năm 1843. Đây là tập hợp các bức thư liên quan đến các hoạt động truyền giáo và các ghi chú về địa lý, lịch sử ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ của M.L. Aimé-Martin. Trang 38 có trích đoạn nhật ký của các giáo sĩ trên chiếc tàu Amfitrite

đi ngang qua Pracels vào năm 1701. Cuối trang này có dòng chú thích: “*Quần đảo Paracels thuộc về đế chế An Nam*”.

- Sách *Moeur usages et costumes de tous les peuples du monde* của Auguste Wahlen viết về phong tục tập quán, trang phục của các dân tộc trên thế giới, xuất bản tại Bruxelles năm 1843. Trang 235 viết về đế chế An Nam có ghi: “*Toàn bộ bờ biển của Annam được bao bọc bởi nhiều đảo đá nhỏ. Những đảo chính nằm dưới sự quản lý của đế chế này là đảo Phú Quốc trong vịnh Thái Lan, đảo Pirates trong vịnh Bắc Bộ, Côn Đảo và quần đảo Hoàng Sa*”.

- Sách *Geografia elementare* của Luigi Galanti, xuất bản tại Lugano (Ý) năm 1846. Trang 122 viết về các đảo trong vùng biển Đông Nam Á, có nhắc đến đến quần đảo *Paracels* và khẳng định “*Nhóm đảo Paracels của An Nam*”.

- Sách *L’Univers: Histoire et description de tous les peuples* do Jean Yanoski và Jules David biên soạn, xuất bản tại Paris năm 1848. Trang 555 tóm lược lịch sử vương quốc An Nam từ thế kỷ XVII, bắt đầu từ Tong-King (Bắc Hà) ở phía bắc, mở rộng dần về phía nam, hình thành nên xứ Cochinchine (Nam Hà). Trong đó có đoạn viết: “*Chúng tôi nhận xét rằng từ 34 năm nay, quần đảo Paracels (người An Nam gọi là Cát Vàng) đã có người An Nam chiếm đóng... Chúng tôi không biết là họ có thiết lập ở đây một cơ sở hay không (có lẽ là với mục đích để bảo vệ việc đánh cá chẳng hạn); nhưng chắc chắn là vua Gia Long đã thiết tha muốn gắn thêm cái hoa nhỏ này vào vương miện của mình, vì nhà vua đã phán đoán về vấn đề tự mình đi chiếm hữu nó, và năm 1816 vua đã long trọng cắm tại đây lá cờ của An Nam*”.

- Bài nghiên cứu *Geography of the Cochín-Chinese Empire* của TS. Gutzlaff, in trên tạp chí *Journal of Royal the Geographical Society*, số 19, xuất bản tại London năm 1849. Trang 93 miêu tả về Hoàng Sa như sau: “*quần đảo Paracels (còn gọi là Katvang) nằm cách bờ biển An Nam khoảng từ 15 đến 20 league, dân Cochín-China và dân đảo Hải Nam thường đến đây đánh cá, thu nhặt hải vật từ các tàu đắm. Chính quyền An Nam nhận thấy mỗi lợi này nên đã lập ra những trưng thuyền và một trại lính nhỏ ở nơi này để thu thuế những thuyền bè nước ngoài đến đánh bắt hải sản ở đây và để hỗ trợ cho những người đánh cá bản quốc. Những cuộc giao dịch lớn dần dần hình thành nơi đây*”.

- Sách *Das Ausland* xuất bản tại Stuttgart và Tübingen (Đức) năm 1850. Trang 397, mục *Geographie von Cochinchina* (Địa lý Đàng Trong), ghi: “*Nằm xa ở phía đông bắc (cách bờ biển An Nam 15 - 20 leguas, vĩ độ 13⁰ - 17⁰) là quần đảo Paracels (Katvang)... Các đảo này sẽ hoàn toàn không có giá trị nếu như vùng biển này không cung cấp một sản lượng cá đặc biệt lớn. Đó là lý do mà từ xưa đã có vô số thuyền đánh cá từ đảo Hải Nam dong buồm tới đây. Cho*

dù cứ mười chuyến đi thì có một chuyến thất bại, nhưng lượng cá đánh bắt được từ những chuyến đi kia vẫn đủ lớn để bù đắp lại. Chính quyền Đảng Trong không rời mắt khỏi thực tế này và đã cử tàu ra giám sát và công bố một văn bản luật để bảo vệ ngư dân của họ”.

- Sách *L'univers. Histoire et description de tous les peuples. Japon, Indo-Chine, etc.* của Adolphe Dubois de Jancigny, xuất bản tại Paris năm 1850. Trang 555 viết: “...Từ hơn 34 năm, quần đảo *Paracel*, (người An Nam gọi là *Cát Vàng*), là một dải đảo quanh co với nhiều đảo chìm và nổi, quả là rất đáng sợ cho các nhà hàng hải, đã do những người An Nam chiếm giữ. Chúng tôi không biết rằng họ có xây dựng cơ sở của mình hay không, nhưng chắc chắn rằng vua *Gia Long* đã quyết định giữ nơi này cho triều đại mình, vì rằng chính ông đã thấy được rằng tự mình phải đến đây chiếm hữu nó, và năm 1816 nhà vua đã trình trọng cấm ở đây là cờ của An Nam”.

- Sách *Compendio di geografia universale* của nhà địa lý học nổi tiếng người Ý *Adriano Balbi* xuất bản ở Livorno năm 1850. Các trang 437-438 trong mục *l'Impero di An-nam* (Đế chế An Nam) viết về vị trí địa lý, địa dư, diện tích và dân số An Nam vào thế kỷ XVIII ghi rõ: “*Thuộc về đế chế này còn có quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Hải Tặc và quần đảo Côn Sơn*”.

- Sách *La geografia universal* của *Malte-Brun*, tập I, xuất bản tại Madrid và Barcelona năm 1853. Các trang 791-802 mô tả khá kỹ về vương quốc An Nam, liệt kê nhiều địa danh thuộc về vương quốc này trong đó có *Paracelso* (quần đảo Hoàng Sa). Trang 799 miêu tả: “*Paracelso là một quần thể các đảo, đá mà theo chỉ dẫn trên các bản đồ thì trải dài đến 50 hải lý, đến tận phía nam đảo Hải Nam, đối diện với bờ biển Cochinchina... Nó bao gồm nhiều nhóm đảo, trong đó có thể phân biệt nhóm Amphitritos, Discovery và Voadore. Một số đảo ở đây có rừng cây bao phủ, các đảo này được dân Cochinchina sử dụng làm nơi đánh bắt cá*”.

- Từ điển tri thức phổ thông *Neues Konversations-Lexikon für alle Stände* của *Hermann J. Meger*, tập XII, xuất bản tại *Pilburghansen* và New York năm 1859. Trang 153, vần P, có mục từ: “*Paracels (Paracelinseln): Quần đảo và bãi đá ngầm ở bán đảo Indo-Chineische (Đông Dương), thuộc xứ Cochinchina, tỉnh Nam An Nam của vương quốc An Nam, trong vùng biển Nam Trung Hoa ở phía đông nam đảo Hải Nam. Một số đảo có cây xanh, một số khác chỉ là các bãi hoang. Tất cả các đảo đều có nhiều chim (én biển), rùa và rất nhiều cá*”.

- Từ điển tri thức phổ thông *Pierer's Universal-Lexikon* xuất bản tại *Altenburg* (Đức) năm 1861. Trang 659, vần P, có mục từ: “*Paracels: Quần đảo thuộc vương quốc An Nam, trong vùng biển Nam Trung Hoa. Chủ yếu là các bãi*

đá san hô. Một số đảo có cây xanh. Các đảo đều có nhiều chim, rùa và là khu vực đánh cá tốt”.

- Sách *Aus der Natur* xuất bản tại Leipzig (Đức) năm 1867. Trang 696, mục *Das Königreich An-Nam* (Vương quốc An Nam) viết: “*Vương quốc An Nam chiếm gần trọn bán đảo Indo-Chineische, bao gồm các xứ: Cochinchina, Tonquin, một phần Kambodscha (Campuchia), một số đảo ven bờ biển và quần đảo Paracels*”.

- Hồi ký *Souvenirs de Hué (Cochinchine)* của Michel Đức Chaigneau, xuất bản tại Paris năm 1867. Trang 13 ghi rõ: *Vương quốc An Nam gồm xứ Cochinchine, xứ Tonquin, một phần Cambodge, quần đảo Paracels...*”

Những thông tin liên quan đến hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa (cùng với các đảo khác) thuộc chủ quyền của Việt Nam ở Biển Đông trong nhiều thư tịch cổ của phương Tây là những ghi nhận thực tế về vị trí địa lý, địa dư, lịch sử khai thác và chiếm hữu các đảo này của các học giả, nhà địa lý, nhà hàng hải... phương Tây trong các thế kỷ XVI - XIX. Những thư tịch đã khách quan thừa nhận người Việt Nam đã có quá trình khám phá, khai thác, xác lập và thực thi chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa từ rất lâu đời.

B. BẢN ĐỒ CỔ NƯỚC NGOÀI CHỨNG MINH CHỦ QUYỀN CỦA VIỆT NAM ĐỐI VỚI HAI QUẦN ĐẢO HOÀNG SA VÀ TRƯỜNG SA

1. Bản đồ cổ phương Tây chứng minh chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa

Ngoài các thư tịch cổ, còn có nhiều bản đồ được các nhà địa lý, các nhà hàng hải, các nhà bản đồ học ở các nước phương Tây vẽ và xuất bản trong các thế kỷ XVI - XIX đã góp phần chứng minh chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Những bản đồ sớm nhất xuất bản ở phương Tây có miêu tả Hoàng Sa có lẽ là hai bản đồ do người Bồ Đào Nha vẽ vào năm 1560: một bản đồ do Bartholomen Velho vẽ và bản đồ còn lại do João de Lisboa vẽ. Trên hai bản đồ này đều có hình vẽ một chuỗi đảo dài và cong như một lưỡi dao đối diện với bờ biển miền Trung Việt Nam ngày nay. Cực bắc chuỗi đảo này vẽ một nhóm đảo tương ứng với vị trí của quần đảo Hoàng Sa và ghi tên là *I. bas do Pracell* (Bãi ngầm Hoàng Sa). Cực nam là hòn đảo có tên là *Pulo Ceciss*, chính là Cù Lao Thu (đảo Phú Quý).

Tiếp đến là tờ bản đồ *Cabo Comorim, Japao, Moluco e Note in Atlas* nằm trong bộ bản đồ thế giới gồm 8 bức do Fernão Vaz Dourado, người Bồ Đào Nha, vẽ năm 1571. Trên bản đồ này cũng vẽ một chuỗi đảo nằm ở ngoài khơi vùng

biển Đông Trong, hình tựa lưỡi dao thẳng cạnh, không cong như hình vẽ chuỗi đảo trên hai bản đồ của Bartholomen Velho và João de Lisboa. Phía bắc chuỗi đảo này là cụm đảo có tên là *I. des baixos Cachina* (Bãi ngầm Giao Chỉ). Điểm cuối ở phía nam là đảo *Pulo Sissi* (Cù Lao Thu). Phía tây chuỗi đảo này các hòn đảo ven bờ biển Đông Trong, được định danh là *P. Champello* (Cù Lao Chàm), *P. Cotaio* (Cù Lao Ré), *P. Cambiz* (Cù Lao Xanh). Như vậy là từ năm 1571, Fernão Vaz Dourado đã phân biệt *I. des baixos Cachina* (Bãi ngầm Giao Chỉ, tức là quần đảo Hoàng Sa) với các đảo ven bờ như Cù Lao Chàm, Cù Lao Ré, Cù Lao Xanh...

Năm 1576, Fernão Vaz Dourado công bố thêm một bản đồ vẽ khu vực Đông Nam Á, trên đó cũng có hình vẽ chuỗi đảo ở ngoài khơi vùng biển Đông Trong tương tự như hình vẽ trên bản đồ *Cabo Comorim, Japao, Moluco e Note in Atlas* 1571. Tuy nhiên tên của quần đảo Hoàng Sa trên bản đồ này ghi là *I. do Pracell*, không phải là *I. des baixos Cachina* như trên bản đồ do ông công bố năm 1571.

Trong thập niên 90 của thế kỷ XVI có thêm nhiều bản đồ công bố ở phương Tây có liên quan đến quần đảo Hoàng Sa như các bản đồ của: Bartholomen Lasso, Van Langren, Linschoten, Petrus Plancius...

Bartholomen Lasso có hai bản đồ vẽ vào các năm 1590 và 1592 - 1594. Trên hai bản đồ này quần đảo *Pracel* được vẽ như hình lưỡi dao dài ở Biển Đông, bao gồm cả quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và những đảo nhỏ khác ở phía nam. Vùng bờ biển phía tây ghi nhiều địa danh như: *Varella* (Mũi Nạy, tức mũi Đại Lãnh), *Pulo Cambi* (Cù Lao Xanh), *Pulo Cantão* (Cù Lao Ré, tức đảo Lý Sơn) *Sinoa* (Thuận Hóa)... Đặc biệt, vùng bờ biển giáp với *Pulo Cantão* được ghi trên bản đồ là *Costa de Pracel* (Bờ biển Hoàng Sa). Điều này chứng tỏ vào cuối thế kỷ XVI, các nhà vẽ bản đồ phương Tây đã ghi nhận “một sự liên hệ nào đó về mặt địa lý giữa vùng biển tỉnh Quảng Ngãi, Cù Lao Ré và quần đảo Paracels”.

Bản đồ *Insullae Moluccae* do Petrus Plancius (1552 - 1622) vẽ năm 1592. Quần đảo Hoàng Sa trên bản đồ này cũng được gọi là *Pracel*, bao gồm cả Hoàng Sa, Trường Sa và một số đảo ở phía nam Biển Đông. Bờ biển đối diện với Pracel ở phía tây cũng được gọi là *Costa da Pracel*. Riêng cụm đảo ở phía bắc chuỗi đảo này thì được ghi danh là *Doa Tavaquero* thay cho các tên gọi *I. des baixos Cachina* hay *I. do Pracell* như trên các bản đồ của người Bồ Đào Nha

Năm 1595, hai anh em người Hà Lan là Van Langren đã công bố tám bản đồ vẽ rất toàn diện và chi tiết về khu vực Đông Á. Trên bản đồ này cũng có vẽ chuỗi đảo hình lưỡi dao ở ngoài khơi vùng biển Đông Trong, với cụm đảo ở cực

bắc tên là *I. de Pracel*, còn vùng bờ biển đối diện ở phía tây có tên là *Costa de Pracel*. Hình vẽ chuỗi đảo này không dài và cong như trên các bản đồ trước đó, mà chỉ giới hạn trong phạm vi hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, đồng thời có sự phân biệt rõ ràng với các đảo ven bờ và các đảo ở phía nam. Điều này cho thấy đến thời điểm này thì nhận thức về Hoàng Sa và Trường Sa của người phương Tây đã sát với thực tế hơn so với trước đó. “*Có thể nói rằng, bản đồ Van Langren đã đánh dấu sự chuyển giao thể thượng phong ở Biển Đông từ các nhà hàng hải Bồ Đào Nha sang các nhà hàng hải Hà Lan*”.

Bản đồ do Linschoten công bố năm 1599 có lẽ là bản đồ cuối cùng của các nhà hàng hải phương Tây trong thế kỷ XVI có vẽ quần đảo Hoàng Sa. Bản đồ này xác nhận những điều đã được thể hiện trên bản đồ của anh em Van Langren nhưng chi tiết hơn. Ba đảo ven bờ được ghi tên lên bản đồ này là *Polo Cecir* (Cù Lao Thu) ở cực nam, bãi đá *Pracel* đi qua phía đông *Polo Cambir* (Cù Lao Xanh) và *Pulo Ampelo* (Cù Lao Chàm). Tận cùng ở phía bắc là các đảo ngoài khơi nằm ngang hàng với *Pulo Ampelo* ở gần bờ.

Thế kỷ XVII ở phương Tây xuất hiện thêm nhiều bản đồ có hình vẽ quần đảo quần đảo Hoàng Sa với các tên gọi: *Parcels*, *Paracels*, *Paracel Islands*... và ghi nhận mối liên hệ giữa quần đảo này với lãnh thổ Việt Nam lúc đó. Đó là các bản đồ: *India Orientalis* (do Jodocus Hondius thực hiện năm 1606), *Insulae Indiae Orientalis Praecipuae* (do Jodocus Hondius thực hiện năm 1613), *Asia noviter delineata* (do Willem Janszoon Blaeu thực hiện năm 1617), *Asia* (do John Speed thực hiện năm 1626), *Asia* (do John Speed thực hiện năm 1626), *India Orientalis* (do Gerard Mercator thực hiện năm 1630), *Insulae Indiae Orientalis* (do Jodocus Hondius thực hiện năm 1632), bản đồ khuyết danh (do Pedro Berthelot vẽ năm 1635), *Asia* (do Herman Moll thực hiện năm 1636), *Carte de l'Asie* (do Van Lochem thực hiện năm 1640), *India quae Orientalis dicitur, et Insulae Adiacentes* (do Willem Janszoon Blaeu thực hiện năm 1645), *Indiae Orientalis Nova Descriptio* (do Janssouius thực hiện năm 1645), *Tabula Indiae Orientalis* (do F. De Wit thực hiện năm 1662), *Indiae Orientalis* (do Visscher thực hiện năm 1680), *Carte du Royaume de Siam et des pays circonvoisins* (do P. du Val thực hiện năm 1686), *The East Indies* in trong tập du ký của W. Dampier xuất bản năm 1688... Quần đảo *Pracel* / *Parcel* / *Paracels* trên những bản đồ này thường được vẽ gộp cả Hoàng Sa và Trường Sa, và bắt đầu vẽ dịch lên phía bắc, gần đúng với vị trí thực tế của hai quần đảo này. Một số bản đồ ghi tên quần đảo Hoàng Sa là *I. de Pracel* như các bản đồ của Janssouius (1645), của F. De Wit (1662) của Visscher (1680); là *Island Pracell*

như bản đồ của Thornton (1669); là *Shoales of Pracel* như bản đồ của W. Dampier (1688).

Thế kỷ XVIII có thêm nhiều bản đồ vẽ khu vực Biển Đông và quần đảo Hoàng Sa được công bố ở phương Tây. Đó là các bản đồ: *L'Asia* (do Dressée thực hiện năm 1700), *Carte des Costes de l'Asie sur l'ocean contenant les bancs isles et costes & c.* (do Alexis Hubert Jaillot thực hiện năm 1720), *India Orientalis* (do Seutter thực hiện năm 1720), *A Map of the Continental of the East-Indie* (do Herman Moll thực hiện năm 1736), *Carte de l'Asia* (do Homann Heirs thực hiện năm 1744), *Carte de Costes de Cochinchine, Tunquin et partie de celles de la Chine* (do Kaart van de Kusten thực hiện năm 1754), *Seconde partie de la carte d'Asie* (do Jean Baptiste d'Anville thực hiện năm 1752), *A New and Elegant Imperial Sheet Atlas* (do Robert Laurie xuất bản năm 1794), *East Indies* (do Thomas Salmon thực hiện năm 1767), *Karte von dem Morgenlændichen Ocean oder dem Indischen Meere* (do Jacques Nicolas Bellin thực hiện khoảng năm 1770), *Carte generale des Indes orientales et des Islles Adiacentes* (do Mariette xuất bản năm 1790), *Carte Hydro-Geographique des Indes Orientales* (do M. Bonne xuất bản năm 1791)...

Đáng chú ý là bản đồ *Carte de Costes de Cochinchine, Tunquin et partie de celles de la Chine* do Kaart van de Kusten thực hiện năm 1754. Trên bản đồ này, mặc dù bao quanh hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa vẫn còn đường viền hình lưỡi dao, và tên chung của hai quần đảo này là *Le Paracel*, nhưng các đảo thuộc hai quần đảo này đã được vẽ tách rời và đã phân biệt *Les Lunettes* (nhóm Nguyệt Thiềm) ở phía đông với các đảo còn lại ở phía tây của quần đảo Hoàng Sa.

Tám bản đồ in trong cuốn *Neptune Oriental* của A. de Mannevillele xuất bản năm 1775, được đánh giá là “*đã có nhiều tiến bộ so với các bản đồ của các nhà hàng hải Bồ Đào Nha, tuy nhận thức vẫn chưa có những thay đổi cơ bản*”, do lẽ trên bản đồ này có đoạn ghi chú mô tả khá rõ về quần đảo Hoàng Sa: “*Paracels là một bãi đá lớn, trải rộng ra từ bắc xuống nam ở ngoài khơi bờ biển xứ Đàng Trong. Phần lớn các bản đồ đều ghi là chiều dài của nó khoảng chừng 92 dặm, từ 12⁰10' đến 16⁰45' vĩ độ Bắc, còn chiều rộng của nó khoảng chừng 20 dặm. Trong vài năm gần đây, người ta đã nhận biết rằng không gian này đã chứa chất đầy nhiều hòn đảo to nhỏ khác nhau, với những bãi cát và bãi đá ở rất nhiều nơi*”.

Thế kỷ XIX ghi nhận sự xuất hiện ngày càng nhiều bản đồ liên quan đến chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Ngoài những bản đồ của Pháp, Đức, Bỉ... thời kỳ này xuất hiện nhiều bản đồ của Anh

và Hoa Kỳ, đánh dấu sự trỗi dậy của hai cường quốc này trong việc chinh phục các đại dương trên thế giới. Tiêu biểu là các bản đồ: *An Accurate map of the East Indies* (do Thomas Banke xuất bản tại London năm 1805), *Chart of the East India Islands* (do Longman Hurst Rees & Orme Paternoster Row xuất bản tại Anh năm 1808), *A New Map of the East India Isles* (do J. Carry thực hiện năm 1811), *East India Isles* (do John Thomson thực hiện năm 1817), *East India Islands* (do Samuel Walker xuất bản tại Hoa Kỳ năm 1834), *An Nam đại quốc họa đồ* (do Giám mục Jean Louis Taberd thực hiện năm 1838), *Ost-Indien* (do Stieler's Hand-Atlas xuất bản tại Đức năm 1870), *Map of Indo-China* (do Scottish Geographica Magazine xuất bản tại Anh năm 1886), *Asia* (do McNally & Company's xuất bản tại Hoa Kỳ năm 1887), *Siam and the Malay Archipelago* (do The Times Atlas, Printing House Square xuất bản tại Anh năm 1896). Trên các bản đồ này luôn có hình vẽ quần đảo Hoàng Sa với các tên gọi là *I. de Paracel*, *Paracels*, *Paracel Islands*, *I. Ciampa* (đảo Champa).

Đặc biệt, có hai bản đồ khẳng định chắc chắn quần đảo Hoàng Sa là của Việt Nam được xuất bản trong nửa đầu thế kỷ XIX. Đó là bản đồ *Partie de la Cochinchine* trong bộ *Atlas Universel* (6 tập) do nhà địa lý học người Bỉ Philippe Vandermaelen biên soạn, xuất bản tại Bruxelles (Bỉ) vào năm 1827 và *An Nam đại quốc họa đồ* do Giám mục Jean Louis Taberd vẽ, in trong từ điển *Latin - Annam* xuất bản năm 1838.

Bản đồ *Partie de la Cochinchine* là tờ bản đồ số 106 trong tập 2 (*Asie*) của bộ *Atlas Universel*. Bản đồ này vẽ vùng bờ biển miền Trung Việt Nam kéo dài từ vĩ tuyến 12 đến vĩ tuyến 16, gồm các vùng: *Bink-Kang* (Bình Khang, tên cũ của tỉnh Khánh Hòa), có các địa danh: *Carmraigne havre* (cảng Cam Ranh), *Nhiatrang* (Nha Trang); *Quin-Hone* (Quy Nhơn), có các địa danh: *Phuyen havre* (cảng Phú Yên), *Cambir B.* (Cù Lao Xanh, nay là xã đảo Nhơn Châu ở thành phố Quy Nhơn), *P. Quinhone* (Quy Nhơn), *Batangan* (mũi Ba Làng An, Bình Sơn, Quảng Ngãi)... ở trên đất liền và ven bờ biển. Bản đồ còn thể hiện một chuỗi đảo ven biển, bắt đầu từ các đảo thuộc vịnh Cam Ranh ở phía nam, chạy lên phía bắc với hơn 20 hòn đảo lớn nhỏ và kết thúc bằng quần đảo *Cham Collac ou Champella* (Cù Lao Chàm) ở ven biển Quảng Nam.

Điểm quan trọng nhất là ở phần chính của bản đồ có hình vẽ quần đảo *Paracels* nằm trong vùng biển có vĩ độ từ 16^0 đến 17^0 , kinh độ từ 109^0 đến 111^0 , gồm các đảo: *I. Pattles* (đảo Hoàng Sa), *I. Dccan* (đảo Duncan, tức đảo Quang Hòa), *Tree I.* (đảo Cây), *I. Lincoln* (đảo Lincoln), *Triton* (nhóm đảo Tri Tôn), *Rocher au dessus de l'eau* (khu vực Đá Bông Bay). Vị trí các đảo, đá, nhóm

đảo... thuộc quần đảo Paracels trên bản đồ này là tương đối chính xác so với tọa độ thực tế hiện nay.

Bên phải hình vẽ quần đảo *Paracels* là ô hình chữ nhật ghi dòng chữ *Empire d'An-nam* (Đế chế An Nam) giới thiệu tóm tắt về vương quốc An Nam bằng tiếng Pháp, theo từng tiểu mục: *Phisique* (Hình thể), *Politique* (Thế chế chính trị), *Statistique* (Thống kê) và *Minéralogie* (Khoáng vật).

Cách đặt tên bản đồ là *Partie de la Cochinchine*, việc thể hiện các địa danh trên đất liền, các đảo ven bờ biển và quần đảo *Paracels* ở ngoài khơi vùng biển Việt Nam cùng với việc giới thiệu vương quốc An Nam trên bản đồ, cũng như việc xếp tờ bản đồ này vào nhóm bản đồ miêu tả hình thể và vị trí địa lý của Việt Nam đương thời trong bộ *Atlas Universel* chứng tỏ tác giả bộ atlas này đã thừa nhận *Paracels* là một phần lãnh thổ của đế chế An Nam lúc đó. Tờ bản đồ này lại nằm trong bộ bản đồ thế giới do một nhà địa lý học của phương Tây biên soạn từ đầu thế kỷ XIX, được Viện Địa lý Hoàng gia Bỉ xuất bản chính thức nên có giá trị khoa học và giá trị pháp lý rất cao.

Cũng lưu ý thêm rằng, từ thế kỷ XVI các nhà địa lý và nhà hàng hải phương Tây, đầu tiên là những người Bồ Đào Nha, đã vẽ bản đồ vùng biển Hoàng Sa và đã định danh *Pracel* (hay *Parcel*, *Paracels*) trên bản đồ để chỉ cụm đảo mà người Việt gọi là *Bãi Cát Vàng* hay *Hoàng Sa*. Đồng thời, họ cũng định danh vùng bờ biển đối diện với quần đảo *Pracel* (*Parcel*, *Paracels*) ở phía tây là *Costa de Pracel* / *Coste de Paracels* (Bờ biển Hoàng Sa). Tuy nhiên vào thời điểm này, vị trí *Paracels* trên các bản đồ phương Tây cũng như vị trí quần đảo Hoàng Sa trên bản đồ cổ Việt Nam chưa được thể hiện chính xác về tọa độ. *Paracels* theo cách hiểu của người phương Tây cũng như quần đảo Hoàng Sa người Việt lúc đó bao gồm cả quần đảo Trường Sa ngày nay, thậm chí cả một số đảo gần bờ ở vùng biển Nam Trung Bộ. Song với tấm bản đồ *Partie de la Cochinchine* thì các đảo ven bờ như: *Cham Collac ou Champella* (Cù Lao Chàm), *Cambir B.* (Cù Lao Xanh), *P. Canton ou Cacitam* (Cù Lao Ré, đảo Lý Sơn)... đã có sự phân biệt rạch ròi với *Paracels* (quần đảo Hoàng Sa) ở giữa Biển Đông.

Sau Philippe Vandermaelen, trong cuốn từ điển *Latin - Annam* xuất bản năm 1838, Giám mục Jean Louis Taberd công bố tờ bản đồ có tên ghi bằng ba ngôn ngữ: Hán - Quốc ngữ - Latin: 安南大國畫圖 / *An Nam đại quốc họa đồ* / *Tabula Geografica Imperii Anamiciti*. Trên bản đồ này có vẽ 9 dấu chấm nhỏ tượng trưng cho quần đảo Hoàng Sa, có tọa độ gần đúng với thực tế, kèm theo dòng chú thích “*Paracel seu Cát Vàng*” (Paracel tức là Cát Vàng). Trong bài viết *Note on the Geography of Cochinchina* in trên tập san *The Journal of the*

Asiatic Society of Bengal (Vol. 6, Part II) xuất bản năm 1837, Giám mục Taberd đã viết: “*Paracel, hay Pracel, tức là Hoàng Sa - Côn Vàng, thuộc về Cochinchina* (Việt Nam)”, đồng thời khẳng định vào năm 1816, vua Gia Long đã cho người đến cắm cờ và tuyên bố chủ quyền trên quần đảo này mà không gặp bất cứ ai tranh chấp với ông về việc này.

Cùng với bản đồ *Partie de la Cochinchine* của Philippe Vandermaelen, bản đồ *An Nam đại quốc họa đồ* của Jean Louis Taberd đã khẳng định *Paracels* chính là *Cát Vàng* hay quần đảo Hoàng Sa và thuộc về Việt Nam. Đây là bằng chứng để bác bỏ ý kiến của học giới Trung Quốc khi họ cho rằng *Paracels* chính là *Xisha qundao* (Tây Sa quần đảo) và thuộc về Trung Quốc. Còn quần đảo Hoàng Sa mà Việt Nam tuyên bố chủ quyền chỉ những đảo nhỏ ven bờ như Cù Lao Chàm, Cù Lao Ré... không liên quan gì đến *Paracels*.

Như vậy, ngoài những sự kiện lịch sử đã được chứng thực, cùng với các nguồn tư liệu thành văn được ghi chép bởi nhiều ngôn ngữ khác nhau, thì những tấm bản đồ cổ của phương Tây đã chứng minh từ gần năm thế kỷ trước, Việt Nam đã xác lập chủ quyền quốc gia đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Điều này được ghi nhận trên những tấm bản đồ do nhà bản đồ học, các nhà hàng hải, các nhà phát kiến địa lý phương Tây soạn vẽ và công bố trong các thế kỷ XVI - XIX. Đây chính là nguồn tư liệu quý, góp phần khẳng định chủ quyền không thể tranh cãi của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

2. Bản đồ cổ Trung Quốc chứng minh hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa không thuộc chủ quyền của Trung Quốc

Kể từ khi bắt đầu tranh chấp với chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam vào năm 1909, chính quyền và học giới Trung Quốc bắt đầu tìm kiếm những tư liệu thư tịch và bản đồ cổ của Trung Quốc có liên quan đến địa lý và lịch sử Biển Đông, Hoàng Sa và Trường Sa để chứng minh quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa, mà họ gọi là *Xisha qundao* (Tây Sa quần đảo) và *Nansha qundao* (Nam Sa quần đảo) thuộc về Trung Quốc.

Tuy nhiên, cả thư tịch cổ và bản đồ cổ mà họ trích cứu từ thời Tần - Hán cho đến thời Minh - Thanh, dài ngót 2.000 năm, đều phản ánh một sự thật là hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa chưa bao giờ thuộc về Trung Quốc như họ đã tuyên bố trong mấy chục năm qua.

Đối với nguồn tư liệu bản đồ, nhiều học giả Việt Nam và quốc tế đã dày công nghiên cứu hàng trăm bản đồ quốc gia, dư đồ, địa đồ của các địa phương ở phía nam Trung Quốc do chính quyền và các học giả Trung Quốc soạn vẽ và công bố từ thời Tần - Hán cho đến thời Trung Hoa Dân quốc đều xác nhận hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam không hề xuất hiện trên bản đồ Trung Quốc. Những bản đồ do triều đình phong kiến và các học giả

Trung Quốc soạn vẽ từ thời Minh trở về trước thì: hoặc là ghi nhận đảo Hải Nam là cực nam của Trung Quốc và không thể hiện hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa nằm trong cương vực Trung Quốc, hoặc có ghi nhận hai quần đảo này bằng các tên gọi *Vạn Lý Trường Sa*, *Thiên Lý Thạch Đường*... nhưng chủ dẫn đó là những đảo thuộc “Phiên quốc” (nước ngoài). Nói cách khác bản đồ cổ Trung Quốc khẳng định hai quần đảo này không thuộc về nước này.

Dưới thời nhà Thanh (1644 - 1911), việc vẽ bản đồ quốc gia và bản đồ các tỉnh của Trung Quốc rất được các vị hoàng đế của triều đại này chú trọng. Bấy giờ Trung Quốc đã áp dụng kỹ thuật đo vẽ bản đồ tiên tiến của phương Tây và đã đạt được những tiến bộ quan trọng trong khảo sát, đo vẽ và in ấn bản đồ của Trung Quốc. Năm 1708, hoàng đế Khang Hi sử dụng các giáo sĩ Dòng Tên đến từ phương Tây để tiến hành khảo sát, đo vẽ bản đồ trên toàn cõi Trung Hoa. Sau gần 10 năm thực hiện thì công việc hoàn thành với kết quả là sự ra đời bộ bản đồ *Hoàng dư toàn lãm đồ* (皇輿全覽圖) vào năm 1717. Đây là bộ bản đồ công phu và hoàn chỉnh nhất về cương giới Trung Quốc cho đến thời điểm bấy giờ do nhà Thanh chính thức ấn hành. Bản đồ có tỉ lệ từ 1: 4000.000 đến 1: 5000.000, in khắc gỗ có 28 tờ bản đồ, có cả bản đồ Mông Cổ và Mãn Châu, nhưng không có bản đồ Tân Cương và Tây Tạng. Trên bộ bản đồ này, cương vực phía đông nam của Trung Quốc thực sự chấm dứt ở đảo Hải Nam.

Năm 1728, nhà Thanh xuất bản bộ bách khoa thư *Cổ kim đồ thư tập thành* (古今圖書集成) một vạn quyển, trong đó tập hợp 216 bản đồ là toàn đồ và bản đồ các tỉnh của Trung Quốc trong suốt diễn trình lịch sử của đế chế này. Vậy nhưng, trong tập bách khoa thư đồ sộ này hoàn toàn không có bản đồ nào ghi nhận hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thuộc về Trung Quốc. Quyển 1 trong mục *Chức phương điển* (Sách điển chế về địa đồ các đơn vị hành chính) của bộ bách khoa thư này có các bản đồ: *Chức phương tổng bộ đồ*, *Quảng Đông cương vực đồ*, *Quỳnh Châu phủ cương vực đồ*, là những bản đồ vẽ về phần lãnh thổ phương nam của Trung Quốc đến đời Khang Hi (1661 - 1722) nhà Thanh, đều không ghi nhận các quần đảo xa hơn đảo Hải Nam. Ngoài ra, sách *Quảng Đông lịch sử địa đồ tập* khi trích in lại địa đồ từ sách *Quảng Đông thông chí* biên soạn đời Gia Tĩnh (1522 - 1566) triều Minh thì phần hải đảo của Trung Quốc chỉ giới hạn ở Quỳnh Châu (tức đảo Hải Nam).

Ngoài các bản đồ trong bộ *Hoàng dư toàn lãm phân đồ* và trong bách khoa thư *Cổ kim đồ thư tập thành*, còn có nhiều bản đồ do nhà Thanh hoặc do chính quyền các tỉnh ở Trung Quốc xuất bản chính thức, không hề ghi nhận hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Tiêu biểu là các bản đồ: *Hoàng dư toàn lãm phân tỉnh đồ* (皇輿全覽分省圖) ấn hành khoảng năm 1717, *Nhị kinh thập bát tỉnh tổng đồ* (二京十八省圖) và *Quảng Đông toàn đồ* (廣東全圖) trong sách

Thanh nhị kinh thập bát tỉnh cương vực toàn đồ (清二京十八省疆域全圖) ấn hành năm 1850, *Hoàng dư toàn đồ* (皇輿全圖) ấn hành năm 1899, 廣東省 (*Quảng Đông tỉnh*) trong sách *Địa dư đồ khảo* (地輿圖考) ấn hành đời Quang Tự (1875 - 1908), *Hoàng triều trực tỉnh địa dư toàn đồ* (皇朝直省地輿全圖) ấn hành năm 1904, *Đại Thanh đế quốc* (大清帝國) trong sách *Thanh đại địa đồ tập* (清大地圖集) ấn hành năm 1905, *Đại Thanh đế quốc* (大清帝國) và *Quảng Đông tỉnh* (廣東省) trong sách *Đại Thanh đế quốc toàn đồ* (大清帝國全圖) ấn hành năm 1908; *Trung Hoa dân quốc phân tỉnh tân đồ* (中華民國分省新圖)... Điểm chung của các bản đồ này là cương giới cực nam của Trung Quốc luôn dừng lại ở đảo Hải Nam.

Mặt khác, sách *Hải quốc đồ chí* do Ngụy Nguyên biên soạn vào năm 1842 có in bức địa đồ *Đông nam dương các quốc diên cách đồ* (東南洋各國延隔圖), trên đó có vẽ khá chi tiết hai quần đảo *Vạn Lý Trường Sa* và *Thiên Lý Thạch Đường*, là hai quần đảo mà học giới Trung Quốc ngày nay cho là *Xisha qundao* và *Nansha qundao* và nhận “vơ” là của Trung Quốc, thì tác giả sách này lại xác nhận hai quần đảo này nằm ngoài cương vực Trung Quốc như cách đặt tên địa đồ này.

Đặc biệt, từ năm 1908 đến năm 1933, triều đình nhà Thanh và sau đó là Chính phủ Trung Hoa Dân quốc đã tổ chức đo đạc, biên soạn và xuất bản bốn atlas rất quy mô và công phu, theo kỹ thuật vẽ bản đồ của phương Tây, tập hợp các bản đồ hành chính và bản đồ bưu chính tất cả tỉnh thành của Trung Quốc để phát hành ra thế giới. Đó là các atlas:

- *Atlas of the Chinese Empire* / 中國地圖 xuất bản bằng tiếng Anh năm 1908. Atlas này gồm một bản đồ tổng thể (Index Map) vẽ lãnh thổ Trung Quốc và 22 bản đồ các tỉnh của Trung Quốc. Các bản đồ đều có kích thước 31 cm x 41 cm. Đây là atlas do phái bộ truyền giáo *The China Inland Mission* có trụ sở ở Thượng Hải (Trung Quốc) biên soạn và in ấn với sự trợ giúp kỹ thuật của một người Anh tên là Edward Stanford. Đây cũng là bộ atlas đầu tiên theo kiểu phương Tây được xuất bản ở Trung Quốc, và được phát hành với sự giúp đỡ của Tổng cục Bưu chính nhà Thanh.

- *Complete Atlas of the China* / 中國全圖 xuất bản bằng tiếng Anh năm 1917. Đây là ấn phẩm tái bản của *Atlas of the Chinese Empire* / 中國地圖, cũng bao gồm toàn đồ nước Trung Quốc toàn đồ và 22 bản đồ các tỉnh, in cùng kích thước, hình thức, màu sắc như *Atlas of the Chinese Empire* / 中國地圖.

- *Atlas Postal de Chine / 中華郵政與圖 / Postal Atlas of China* do Tổng cục Bưu chính thuộc Bộ Giao thông của Trung Hoa Dân quốc xuất bản tại Nam Kinh năm 1919. Atlas được in bằng ba thứ tiếng Trung - Anh - Pháp, gồm một bản đồ tổng thể và 46 bản đồ các tỉnh của Trung Quốc. Các bản đồ đều có kích thước 61 cm x 71 cm.

- *Atlas Postal de Chine / 中華郵政與圖 / Postal Atlas of China*, cũng do Tổng cục Bưu chính thuộc Bộ Giao thông của Trung Hoa Dân quốc xuất bản tại Nam Kinh vào năm 1933. Đây là ấn phẩm tái bản có bổ sung của *Atlas Postal de Chine / 中華郵政與圖 / Postal Atlas of China* xuất bản lần đầu vào năm 1919. Atlas này cũng in bằng ba thứ tiếng Trung - Anh - Pháp, gồm một bản đồ tổng thể và 29 bản đồ các tỉnh của Trung Quốc, bao gồm cả Tây Tạng và Mông Cổ. Các bản đồ trong atlas này đều có kích thước 61 cm x 71 cm. Tám bản đồ số 23 trong atlas này là bản đồ tỉnh Quảng Đông và đảo Hải Nam, nhưng do kích thước atlas hạn chế nên đảo Hải Nam được in ở góc trái phía trên tám bản đồ tỉnh Quảng Đông.

Các atlas nói trên là sản phẩm của chương trình thiết lập bản đồ do nhà Thanh đề ra vào năm 1906 và được chính phủ Trung Hoa Dân quốc kế tục vào các năm sau đó. Các bản đồ vẽ chi tiết ở từng tỉnh, thể hiện rõ các con đường vận chuyển thư từ, công văn trong các tỉnh thành của Trung Quốc bấy giờ. Nơi nào không thuộc lãnh thổ Trung Quốc thì không được thể hiện trên các bản đồ trong atlas. Vì thế mà cương giới cực nam của Trung Quốc trong các atlas này luôn chỉ giới hạn đến đảo Hải Nam, không hề có hình vẽ hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam. Cuối các atlas này đều có phần *Index* rất chi tiết, liệt kê các địa danh của Trung Quốc từ cấp hương, trấn đến cấp phủ, tỉnh và kinh sư nhưng không có địa danh nào tên là *Xisha qundao* hay *Nansha qundao*. Điều này chứng tỏ cho đến khi nhà Thanh ấn hành *Atlas of the Chinese Empire / 中國地圖* vào năm 1908 và sau đó Chính quyền Trung Hoa Dân quốc tái bản *Complete Atlas of the China / 中國全圖* vào năm 1917, đồng thời tiếp tục biên soạn và xuất bản *Atlas Postal de Chine / 中華郵政與圖 / Postal Atlas of China* vào các năm 1919 và 1933, thì hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam, mà Trung Quốc gọi là *Xisha qundao* và *Nansha qundao*, vẫn nằm ngoài cái gọi là “chủ quyền lịch sử” phi pháp do họ mới bịa ra trong mấy chục năm trở lại đây.

Tóm lại, bản đồ hành chính quốc gia và bản đồ các địa phương của Trung Quốc từ thời Trung Hoa Dân quốc trở về trước đều không vẽ các đảo nằm ở phía nam đảo Hải Nam mà chỉ giới hạn cương vực Trung Quốc trong phạm vi phía

bắc vĩ tuyến 18, và do vậy, không hề có hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trên các bản đồ này. Sử sách Trung Quốc cũng chép việc các quan lại nhà Thanh thường dùng các chữ 海角天涯 (*hải giác thiên nhai*) để chỉ trấn Tam Á, huyện Nhai tức là vùng đất phía nam tỉnh Hải Nam ngày nay. Ở trấn Du Lâm, cực nam của đảo Hải Nam ngày nay vẫn còn các tảng đá tự nhiên rất lớn, được cư dân địa phương coi là danh thắng của vùng này. Trên tảng đá đẹp nhất ở sát biển có khắc các đại tự 天涯 (*thiên nhai*) và 海闊天空 (*hải khoát thiên không*).

Như vậy, từ thư tịch, đến bản đồ cổ do Trung Quốc xuất bản từ trước đến nay, cũng như những dấu tích ở trên thực địa đều nhất quán xác nhận rằng, cương giới cực nam của Trung Quốc chỉ đến đảo Hải Nam và hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là thuộc chủ quyền của Việt Nam, không thuộc chủ quyền Trung Quốc như họ đang yêu sách phi lý và hung hăng tranh chấp như hiện nay.

3. Bản đồ cổ Trung Quốc do phương Tây xuất bản chứng minh hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa không thuộc chủ quyền của Trung Quốc

Chiều ngày 28.3.2014, trong tiệc chiêu đãi Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình nhân chuyến thăm của ông này đến Cộng hòa Liên bang Đức, Thủ tướng nước chủ nhà, bà Angela Merkel, đã tặng một tấm bản đồ cổ về lãnh thổ Trung Quốc. Tấm bản đồ có tên là *China Proper* (Trung Quốc đích thực), do nhà bản đồ học người Pháp Jean-Baptiste Bourguignon d'Anville vẽ, dựa trên các cuộc khảo sát địa lý do các nhà truyền giáo Dòng Tên thực hiện ở Trung Quốc trước đó, và được một nhà xuất bản ở Đức xuất bản năm 1735.

Sự kiện này gây chú ý của giới truyền thông quốc tế bởi tấm bản đồ Trung Quốc mà Thủ tướng Đức Merkel tặng Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình là tấm bản đồ không thể hiện các khu vực Tây Tạng, Tân Cương và Mãn Châu Lý thuộc về lãnh thổ Trung Quốc. Các đảo Hải Nam và Đài Loan có trên bản đồ nhưng được tô màu khác với màu của lãnh thổ Trung Quốc. Quần đảo *Senkaku / Diaoyu* (Điếu Ngư) mà Trung Quốc đang yêu sách chủ quyền với Nhật Bản cũng không được thể hiện là lãnh thổ của Trung Quốc. Và tất nhiên, quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của Việt Nam cũng không hề có trên bản đồ này. Báo chí quốc tế bình luận đây là “cái tát ngoại giao” đối với Chủ tịch Tập và là một thông điệp mà Thủ tướng Merkel muốn gửi đến nhà lãnh đạo tối cao của Trung Quốc nhằm phản ứng chính sách tranh chấp chủ quyền tham lam và phi lý mà Trung Quốc đang theo đuổi một cách hung hãn.

Thật ra, bản đồ *China Proper* của Jean-Baptiste Bourguignon d'Anville, xuất bản năm 1735 không có Senkaku, Hoàng Sa và Trường Sa... chỉ là một

trong số hàng trăm bản đồ cổ do các nước phương Tây xuất bản, vẽ lãnh thổ Trung Quốc mà không có các quần đảo này.

Trong thư mục *Tư liệu bản đồ thuộc đề tài Fond tư liệu về chủ quyền của Việt Nam đối với huyện đảo Hoàng Sa - Thành phố Đà Nẵng* có 20 bản đồ Trung Quốc, xuất bản ở phương Tây từ đầu thế kỷ XVII đến cuối thế kỷ XX, đều vẽ lãnh thổ Trung Quốc tương tự bản đồ *China Proper* của Jean-Baptiste Bourguignon d'Anville. Ngoài ra còn có 50 bản đồ khác vẽ lãnh thổ Trung Quốc không hề có hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Điểm chung của những bản đồ này là cương giới Trung Quốc luôn được tô khác màu, hoặc được giới hạn bằng những đường kẻ đậm nét để phân biệt với cương giới của các nước láng giềng và cương giới Trung Quốc luôn chỉ giới hạn đến cực nam của đảo Hải Nam mà thôi. Đó là các bản đồ sau:

1. *The Kingdom of China*, do Vintage China Orient Map (Anh) ấn hành năm 1626.
2. *Qvangxi*, do Jacob Van Meurs (Hà Lan) thực hiện năm 1665.
3. *L'Empire de la Chine*, do Geographe ordinaire du Roi, Avec Privilege (Pháp) ấn hành năm 1751.
4. *China*, do Thomson's New General Atlas ấn hành tại Edinburgh (Anh) năm 1815.
5. *China*, do A General Atlas, Fielding Lucas Jr.'s ấn hành tại Baltimore (Hoa Kỳ) năm 1823.
6. *China*, do The General Gazetteer Geographical Dictionary ấn hành tại Berwick (Anh) năm 1823.
7. *China*, do Maps of the Diffusion of Useful Knowledge, Baldwin & Cradock ấn hành tại London (Anh) năm 1834.
8. *China*, do Tanner's Universal Atlas, Henry S. Tanner ấn hành tại Philadelphia (Hoa Kỳ) năm 1836.
9. *China and Burma*, do Illustrations by A.H.Wray - Engraved by J.B. Allen & J. Rapkin ấn hành tại London (Anh) năm 1851.
10. *China*, do Family Atlas, Johnson & Browning ấn hành tại New York (Hoa Kỳ) năm 1860.
11. *Asia*, do Mitchell's Modern Atlas, E.H. Butler ấn hành tại Philadelphia (Hoa Kỳ) năm 1867.
12. *China and Japan*, do The Atlas of The World, Johnsons Atlas, ấn hành tại New York (Hoa Kỳ) năm 1869.

13. *China Proper*, do The National Encyclopedia, William Mackenzie, ấn hành tại London (Anh) năm 1880.
14. *China, Korea and Japan*, do London Geographical Institute ấn hành tại London (Anh) năm 1880.
15. *Chinese Empire and Japan*, do Blackie & Son ấn hành tại London (Anh) năm 1880.
16. *China*, do Encyclopedia Britannica, W & A.K Johnston ấn hành tại London (Anh) năm 1881.
17. *Map of Southern China*, do Royal Geographical Society ấn hành tại London (Anh) năm 1882.
18. *China*, do John Murray ấn hành tại London (Anh) năm 1883.
19. *China*, do Cram's Atlas ấn hành tại Chicago (Hoa Kỳ) năm 1885.
20. *China and Japan*, do Royal Atlas, W. & A. K. Johnston ấn hành tại Edinburgh (Anh) năm 1888.
21. *China*, do Handy Reference Atlas ấn hành tại Edinburg (Anh) năm 1888
22. *China, Burma, Siem and Annam*, do Atlas of the World, Bacon's Geographical Establishment ấn hành tại London (Anh) năm 1891.
23. *China*, do International Cyclopedia, Dodd, Mead & Company, Buffalo ấn hành tại New York (Hoa Kỳ) năm 1891.
24. *China*, do Atlas of Universal Geography, Edward Stanford ấn hành tại London (Anh) năm 1892.
25. *China*, do Columbian Atlas of the World, Hunt & Eaton ấn hành tại New York (Hoa Kỳ) năm 1893.
26. *Ubersichtskarte von China und Japan*, do Hand-Atlas, Verlag Von Velhagen & Klasing ấn hành tại Leipzig (Đức) năm 1893.
27. *China*, do The World Wide Atlas, W & A.K Johnston ấn hành tại London (Anh) năm 1893.
28. *China and Tibet*, do Harmsworth Atlas and Gazeteer ấn hành tại London (England) năm 1895.
29. *China and Japan*, do The Century ấn hành tại London (Anh) năm 1895.
30. *China and Japan*, do Edinburgh Geographical Institute ấn hành tại Westminster (Anh) năm 1896.

31. *Chine et Corée*, do Nouvel Atlas Illustré Geographie Universelle ấn hành tại Paris (Pháp) năm 1896.

32. *China Empire and Japan*, do Citizen's Atlas of the World ấn hành tại London (Anh) năm 1898.

33. *Chinese Empire*, do Cram Atlas, George F. Cram ấn hành tại Chicago (Hoa Kỳ) năm 1899.

34. *China and Japan*, do Keith Johnson's General Atlas ấn hành tại London (Anh) năm 1899.

35. *Map of China*, do G.W. Bacon Company ấn hành tại London (Anh) năm 1900.

36. *Route Map Showing Journey from St Petersburg to Gulf of Tongking* do Harper & Brothers ấn hành tại London (Anh) năm 1900.

37. *Southern China and Adjoining Countries*, do Harper & Brothers ấn hành tại London (Anh) năm 1900.

38. *Asia*, do Crowell & Kirkpatrick ấn hành tại Ohio (Hoa Kỳ), năm 1901.

39. *China, Manchuria, Mongolia and Korea*, do Dodd, Mead & Company, Buffalo ấn hành tại New York (Hoa Kỳ) năm 1903.

40. *China, Eastern Part*, do Encyclopedia Britannica 10th Edition ấn hành tại London (Anh) năm 1903.

41. *Chinese Empire*, do Business Atlas, Rand McNally ấn hành tại Chicago (Hoa Kỳ) năm 1904.

42. *China*, do Universal Geography, Edward Stanford ấn hành tại London (Anh) năm 1904.

43. *China*, do Cassell and Company ấn hành tại London (Anh) năm 1910.

44. *China and Japan*, do Cassell's Atlas, Edinburgh Geographical Institute ấn hành tại London (Anh) năm 1910.

45. *China, Siam and Annam*, do Bacon's Popular Atlas of The World ấn hành tại London (Anh) năm 1912.

46. *China*, do Stieler's Hand-Atlas ấn hành tại London (Anh) năm 1912.

47. *Empire of China and Japan*, do The Century Atlas and Gazetteer of The World ấn hành tại London (Anh) năm 1912.

48. *China*, do Atlas of the World ấn hành tại London (Anh), năm 1914.

49. *Asia Eastern Part*, do Complete Atlas of the World ấn hành tại New York (Hoa Kỳ) năm 1919.

50. *China Political*, do The Time Atlas, Edinburgh Geographical Institute ấn hành tại London (Anh) năm 1920.

51. *China*, do The Atlas of The World, Allace Scott ấn hành tại London (Anh) năm 1921.

52. *China*, do The Times Atlas, Edinburgh Geographical Institute ấn hành tại London (Anh) năm 1922.

53. *China Political*, do The Times Atlas, Edinburgh Geographical Institute ấn hành tại London (Anh) năm 1922.

54. *Ostasien*, do Meyer Gross Hand-Atlas ấn hành tại Leipzig (Đức) năm 1928.

55. *Ostasien*, do Minerva Atlas Hand-Atlas fuer das Deutsche Volk ấn hành tại Leipzig (Đức) năm 1928.

56. *China and Dependencies*, do Hammond's Loose Leaf Atlas ấn hành tại New York (Hoa Kỳ) 1929.

57. *China*, do United China Relief ấn hành năm 1930.

58. *Eastern China*, do London Geographical Institute ấn hành tại London, (Anh) năm 1934.

59. *Asie Politique*, do Atlas Universel de Geographie, Librairie Hachette ấn hành tại Paris (Pháp) năm 1937.

60. *China and Japan*, do Commercial Atlas, Rand McNally ấn hành tại Chicago (Hoa Kỳ) năm 1942.

61. *China*, do National Geographic Magazine ấn hành tại Washington (Hoa Kỳ) năm 1945.

62. *China and Japan*, do C.S. Hammond & Company ấn hành tại New York (Hoa Kỳ) năm 1947.

63. *Chine*, do Nouveau Dictionnaire Encyclopédique, Librairie Larousse ấn hành tại Paris (Pháp) năm 1948.

64. *China Coast and Korea*, do National Geographic Magazine ấn hành tại Washington (Hoa Kỳ) năm 1953.

65. *The War with Japan*, do Frederick A Praeger ấn hành tại New York (Hoa Kỳ), năm 1959.

66. *China*, do National Geographic Magazine ấn hành tại Washington (Hoa Kỳ) năm 1965.

67. *Fuels and Power*, do Bureau of Mines, Department of Interior ấn hành tại Hoa Kỳ năm 1975.

68. *China*, do Johnson Map (Hoa Kỳ) ấn hành năm 1979.

69. *Oil and gas map of China* do Petroleum News SE Asia ấn hành tại Hong Kong năm 1979.

70. *The Peoples of China*, do National Geographic Society ấn hành tại Washington (Hoa Kỳ) năm 1980.

Tóm lại, cùng với thư tịch cổ, bản đồ cổ Việt Nam do Việt Nam và nhiều bản đồ liên quan đến Việt Nam do nước ngoài xuất bản trong các thế kỷ XVI - XIX đều khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, hoặc ghi nhận Việt Nam có mối liên hệ mật thiết với hai quần đảo này từ rất lâu trong lịch sử. Cùng với các nguồn thư tịch liên quan, các bản đồ này là nguồn tư liệu bổ sung những thông tin xác thực, có giá trị lịch sử và pháp lý chứng minh chủ quyền lâu đời của Việt Nam đối với hai quần đảo này cũng như nhiều vùng biển đảo khác của Việt Nam.

Trong khi đó, những bản đồ do chính Trung Quốc xuất bản trong gần 2.000 năm qua thì: hoặc là không ghi nhận hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thuộc lãnh thổ Trung Quốc, hoặc trực tiếp hay gián tiếp ghi nhận hai quần đảo này thuộc về *Giao Chỉ quốc*, *Giao Châu*, *An Nam quốc*..., là những danh xưng mà sử liệu Trung Hoa gọi nước ta trước đây. Điều này cho thấy trong khi các bản đồ cổ Việt Nam nhất quán khẳng định Hoàng Sa - Trường Sa thuộc về Việt Nam, thì bản đồ cổ Trung Quốc cũng nhất quán ghi nhận hai quần đảo này không liên quan gì đến cương giới, lãnh thổ Trung Quốc. Điều này, một lần nữa được xác nhận bởi hàng trăm bản đồ Trung Quốc do các nước phương Tây xuất bản từ đầu thế kỷ XVI đến thập niên 80 của thế kỷ XX.

Những tư liệu và bản đồ cổ này đã phản ánh một thực tế khách quan là người Việt Nam đã phát hiện, khai phá, xác lập và thực thi chủ quyền tại hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa từ rất lâu và đã được người phương Tây ghi nhận trong các thư tịch và bản đồ của họ. Đây chính là một nguồn tư liệu quý góp phần vào việc chứng minh chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa (và quần đảo Trường Sa) là xác thực, không thể tranh cãi.